

Số: 03/QĐ-TA

Vĩnh Long, ngày 20 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 – VĨNH LONG

Với thành phần phiên họp gồm có:

Thẩm phán: Ông Nguyễn Xuân Triều.

Thư ký: Ông Trương Hữu Lộc.

Ngày 20 tháng 01 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 8 – Vĩnh Long tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thụ lý số 01/TB-TLHS ngày 06 tháng 01 năm 2026 theo Quyết định mở phiên họp số 01/QĐ-TA ngày 07 tháng 01 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính số 02/TB-HPH ngày 13 tháng 01 năm 2026 đối với:

Người bị đề nghị: Ông **Lê Văn T**, sinh ngày 25/9/2001.

Tên gọi khác: không.

Căn cước công dân: 083xxxxxxxxx. Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính – trật tự xã hội.

Dân tộc: Kinh; giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam.

Trình độ văn hóa: 10/12; Nghề nghiệp: không.

Nguyên quán: xã B, tỉnh Vĩnh Long.

Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: ấp A2, xã B, tỉnh Vĩnh Long.

Con ông Lê Văn Dư và bà Trịnh Thị Son.

Tiền án: không.

Tiền sự: không.

Tại phiên họp ông Lê Văn T **vắng mặt**.

* Có sự tham gia của:

1/ Người đề nghị: Trung tá Nguyễn Văn Thuận – Trưởng Công an xã B, tỉnh Vĩnh Long. Người đại diện theo phân công là Thượng úy Đỗ Ngọc Trọng – Cán bộ Công an xã B, tỉnh Vĩnh Long. (có mặt);

2/ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Vĩnh Long tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Kim Chúc - Kiểm sát viên. (có mặt);

NHẬN THẤY:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ cho thấy: Lê Văn T là đối tượng thường xuyên sử dụng ma túy. Vào ngày 14/12/2025, Lê Văn T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy một mình tại nhà riêng thuộc ấp An Quới 2, xã B, tỉnh Vĩnh Long. Đến ngày 17/12/2025, Công an xã B, tỉnh Vĩnh Long mời làm việc đối với Lê Văn T, quá trình làm việc thừa nhận bản thân có sử dụng ma túy, tiến hành test nhanh cho kết quả dương tính với ma túy. Công an xã B, tỉnh Vĩnh Long tiến hành lập biên bản vi phạm hình chính với Thế theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định số 144/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ. Cùng ngày 12/12/2025, Thế đã tự nguyện đến Cơ sở y tế xã B, tỉnh Vĩnh Long để xác định tình trạng nghiện ma túy của chính mình. Ngày 17/12/2025, Trạm y tế xã B, tỉnh Vĩnh Long có kết quả xác định tình trạng nghiện đối với Thế nghiện ma túy các chất **dạng Amphetamine** là và đã giao kết quả xác định tình trạng nghiện cho Thế. Công an xã B, tỉnh Vĩnh Long căn cứ vào các tài liệu thu thập được và các tài liệu do Lê Văn T giao nộp trên cơ sở quy định tại điểm đ Điều 7 Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025 Quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tiến hành lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Văn T. Tại Văn bản đề nghị số 01/ĐN-CNBB ngày 06/01/2026 của Trưởng Công an xã B, tỉnh Vĩnh Long đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 8 – Vĩnh Long xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính: “Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” đối với Lê Văn T.

Tại phiên họp: Người đại diện theo **phân công** của Trưởng Công an xã B, tỉnh Vĩnh Long cho rằng cho rằng: Trên cơ sở các tài liệu có trong hồ sơ, có đủ căn cứ

xác định được Lê Văn T đã nghiện ma túy. Bản thân Thế là người đã thành niên, có nơi cư trú ổn định, nhận thức được tác hại của ma túy, nên đã tự đến Công an xã B, tỉnh Vĩnh Long khai báo về tình trạng nghiện của mình và có đơn xin đi cai nghiện tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cung cấp phiếu xác định tình trạng nghiện ma túy hiện tại của Thế được Trạm y tế xã B, tỉnh Vĩnh Long cung cấp trên đề nghị xác định tình trạng nghiện của Thế, bản tường trình về hình vi sử dụng trái phép chất ma túy của Thế. Như vậy, có đủ căn cứ để đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Thế nên đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 8 – Vĩnh Long xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Thế với thời hạn từ 12 tháng đến 18 tháng.

Tại phiên họp Lê Văn T vắng mặt, nhưng trong quá trình lập hồ sơ, Lê Văn T cũng đã thừa nhận có nghiện ma túy, nhận thức được tác hại của ma túy, nên đã tự đến Công an xã B, tỉnh Vĩnh Long khai báo về tình trạng nghiện của mình và có đơn xin đi cai nghiện tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cung cấp phiếu xác định tình trạng nghiện ma túy hiện tại của bản thân được Trạm y tế xã B, tỉnh Vĩnh Long cung cấp trên đề nghị xác định tình trạng nghiện của Thế, bản tường trình về hình vi sử dụng trái phép chất ma túy của Thế để được đưa đi cai nghiện bắt buộc theo quy định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Vĩnh Long phát biểu quan điểm: Trong quá trình thụ lý, giải quyết hồ sơ Thẩm phán thực hiện đúng quy định tại Điều 3, Điều 9, Điều 12, Điều 13 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15; **Pháp lệnh số 08/2025/UBTVQH15**; Căn cứ vào các Điều 6, 7, 95, 96, 103, 104 của Luật xử lý vi phạm hành chính; Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025 Quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Sau khi phân tích, đánh giá các tài liệu có trong hồ sơ, thấy rằng đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của Trưởng Công an xã B, tỉnh Vĩnh Long đối với Lê Văn T là có cơ sở, việc đề nghị mức thời gian từ

12 tháng đến 18 tháng đối với ông Thế là phù hợp, nên đề nghị Tòa án xem xét chấp nhận đề nghị của Trưởng Công an xã B, tỉnh Vĩnh Long về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Văn T.

XÉT THẤY:

Trên cơ sở kết quả xét nghiệm, cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ cho thấy ông Lê Văn T đã nghiện ma túy (**Amphetamine**). Lê Văn T là người đã thành niên, có nơi cư trú ổn định, nhận thức được tác hại của ma túy, nên đã tự đến Công an xã B, tỉnh Vĩnh Long khai báo về tình trạng nghiện của mình và có đơn xin đi cai nghiện tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cung cấp phiếu xác định tình trạng nghiện ma túy hiện tại của bản thân được Trạm y tế xã B, tỉnh Vĩnh Long cung cấp trên đề nghị xác định tình trạng nghiện của Thế, bản tường trình về hình vi sử dụng trái phép chất ma túy của Thế để được đưa đi cai nghiện bắt buộc theo quy định. Nên Công an xã B, tỉnh Vĩnh Long tiến hành lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Thế. Xét về điều kiện, thời hiệu, thẩm quyền, việc lập hồ sơ, chuyển hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là phù hợp với quy định tại các Điều 3, Điều 9, Điều 12, Điều 13 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15; **Pháp lệnh số 08/2025/UBTVQH15**; Điều 6, 7, 95, 96, 103, 104 của Luật xử lý vi phạm hành chính; Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025 Quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Tình tiết tăng nặng: không có.

Tình tiết giảm nhẹ: người bị đề nghị có một tình tiết giảm nhẹ là đã tự nguyện khai báo được quy định tại khoản 2 Điều 9 của Luật xử lý vi phạm hành chính.

Xét thấy, ma túy đã gây tác hại rất lớn và ảnh hưởng đến sức khỏe của con người, là một trong những nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm. Hiện nay, toàn xã hội đang ra sức đấu tranh, phòng chống ma túy nhằm mục đích xóa bỏ và đẩy lùi loại tệ nạn này. Lê Văn T là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hành

chính, nhận thức rõ việc sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nên đã tự làm đơn tự nguyện xin đi cai nghiện. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy không chỉ trực tiếp ảnh hưởng đến sức khỏe, tinh thần, nhân cách của Thế mà còn làm ảnh hưởng không tốt đến cuộc sống bình thường của gia đình. Mặt khác đã làm ảnh hưởng đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do vậy, cần thiết phải có sự quản lý của cơ sở cai nghiện bắt buộc nhằm giúp cho Thế cai nghiện được để trở thành người khỏe mạnh để sống tốt cho bản thân, gia đình và xã hội.

Theo Trưởng Công an xã B, tỉnh Vĩnh Long đề nghị mức thời gian cai nghiện bắt buộc đối với Thế từ 12 tháng đến 18 tháng, về phía Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Vĩnh Long đề nghị mức thời gian cai nghiện bắt buộc đối với Thế từ 12 tháng đến 18 tháng. Căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của Thế cũng như quá trình và số lần sử dụng chất ma túy, thấy rằng đề nghị mức thời gian cai nghiện bắt buộc của Trưởng Công an xã B, tỉnh Vĩnh Long và Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Vĩnh Long đối với Thế là phù hợp nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Văn T.

2. Thời hạn chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Văn T là 14 (Mười bốn) tháng, kể từ ngày Lê Văn T bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Thời hạn khiếu nại của ông Lê Văn T là 05 (Năm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được Quyết định hoặc Quyết định được tổng đạt hợp lệ; Thời hạn kiến nghị của Trưởng Công an xã B, tỉnh Vĩnh Long và thời hạn kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Vĩnh Long là 05 (Năm) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành Quyết định: Công an xã B, tỉnh Vĩnh Long và Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Vĩnh Long thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Người bị đề nghị (1b);
- TAND tỉnh Vĩnh Long (1b);
- VKSND khu vực 8 - Vĩnh Long (1b);
- Cơ sở cai nghiện ma túy số 2, tỉnh Vĩnh Long (1b);
- Công an tỉnh Vĩnh Long (1b);
- Công an xã B, tỉnh Vĩnh Long (1b);
- UBND xã B, tỉnh Vĩnh Long (1b);
- Lưu VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Xuân Triều